

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 27- 12 - 2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Sâm

Các Thẩm phán: ông Đinh Huy Lưỡng

bà Nguyễn Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Liên - Thư ký, Tòa án nhân dân
tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
ông Phạm Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét
xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2022/TLPT- HNGĐ ngày 22 tháng 11
năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 27 tháng
9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 11/2022/QĐPT- HNGĐ
ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Bùi Thị H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: xóm 2, thôn LM, xã NG, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: anh Đinh Thế Đ, sinh năm 1991;

Địa chỉ: xóm 2, thôn LM, xã NG, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: ông Mai Xuân Th- Luật
sư, văn phòng luật sư số 1, đoàn Luật sư tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: số 11, ngõ 24, đường DTH, phố 3, phường ĐT, thành phố Ninh
Bình, tỉnh Ninh Bình.

3. Người kháng cáo: bị đơn anh Đinh Thế Đ.

Tại phiên tòa có mặt chị H, anh Đ, ông Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30 tháng 5 năm 2022, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Đinh Thế Đ có đăng ký kết hôn tại UBND xã NG, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình vào ngày 28/3/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ anh Đ ở xóm 2, thôn LM, xã NG, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 3 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ có quan hệ ngoại tình với một người phụ nữ hơn tuổi tên là Nguyễn Thị L ở cùng công ty, nhà ở huyện Gia Viễn. Sau đó, anh Đ và người phụ nữ này cùng bỏ việc, mua xe tải chở hàng đi liên tỉnh. Anh Đ không quan tâm đến vợ con, bỏ mặc mẹ con chị ở nhà cùng bố mẹ anh Đ, lâu lâu anh Đ về qua nhà ít phút rồi đi luôn, trên facebook anh Đ công khai nhiều hình ảnh thân mật, gần gũi với chị L. Thời gian đầu chị H cũng khuyên bảo nhưng anh Đ không thay đổi, khoảng 2 năm nay chị H và anh Đ không nói chuyện gì với nhau nữa. Vợ chồng sống ly thân đến nay đã 3 năm, không còn quan hệ tình cảm vợ chồng với nhau. Tháng 5/2022, chị H đã đưa 02 con về nhà bố mẹ đẻ ở cùng xóm đẻ sinh sống. Nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với anh Đ được nữa, nên chị H yêu cầu Tòa giải quyết cho chị H được ly hôn anh Đ.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung là cháu Đinh Bảo Kh, sinh ngày 28/2/2017 và cháu Đinh Bảo Q, sinh ngày 11/01/2019, từ nhỏ việc nuôi dưỡng, chăm sóc con do chị H chăm sóc cùng với sự hỗ trợ giúp đỡ của 2 bên nội, ngoại, anh Đ không gửi tiền để chị H nuôi con. Hiện nay chị H đang làm công nhân tại công ty, thu nhập của chị H khoảng 9 đến 10 triệu đồng/tháng, bố mẹ đẻ chị H cũng có ý kiến sẽ tạo điều kiện về chỗ ở cho mẹ con chị H sau khi ly hôn cũng như sẽ giúp chị H chăm lo cho các cháu. Khoảng từ tháng 7/2022 sau khi đón cháu Q về chơi, anh Đ đã tự ý đưa cháu Q đi nơi khác sinh sống, không cho chị H biết địa chỉ và gặp con. Do vậy, khi ly hôn, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được nuôi cả 2 chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Đinh Thế Đ trình bày:

Về thời gian điều kiện kết hôn và chung sống của vợ chồng đúng như chị H trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chị H trình bày anh ngoại tình là không đúng, những ảnh chị H cung cấp có thể là do chỉnh sửa, cắt ghép và những hình ảnh trên facebook là hình ảnh trên không gian ảo, không có giá trị chứng minh. Từ 2 năm nay, vợ chồng không nói chuyện với nhau, không có tình cảm với nhau, do không có tiếng nói chung, không tin tưởng nhau nên một tuần hay 10 ngày thì

anh Đ về qua nhà để thăm con một vài tiếng, mua sữa cho con và gửi tiền qua bố mẹ để lo cho các con. Anh Đ xác định vợ chồng bất đồng quan điểm đã lâu, không thể hàn gắn được, nên đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh Đ và chị H có hai con chung như chị H trình bày là đúng. Hiện nay anh Đ đón cháu Q về chăm sóc nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh Đ xin được trực tiếp, chăm sóc, nuôi cháu Đinh Bảo Q, chị H nuôi cháu lớn là Đinh Bảo Kh, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh Đ xin nhận nuôi cháu Q là do cháu Q còi cọc hay ốm yếu. Sau này, anh về ở nhà bố mẹ để chăm sóc cháu tốt hơn, vì từ trước tới nay mẹ anh là người trực tiếp chăm sóc cho cháu, hiểu rõ nhu cầu của cháu. Hiện nay, anh Đ đang làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải Ph, mức thu nhập của anh Đ từ 30 đến 50 triệu đồng/tháng. Bố mẹ anh Đ cũng có lương, có thời gian hỗ trợ, giúp đỡ anh Đ chăm sóc cháu Q tốt hơn.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Đinh Thế Đ và chị Bùi Thị H.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung Đinh Bảo Kh, sinh ngày 28/02/2017 và Đinh Bảo Q, sinh ngày 11/01/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đ không phải đóng góp nuôi con chung cho chị H, có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị H. Khi cần thiết anh Đ, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.
3. Về án phí: Chị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002178 ngày 01/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Chị H đã nộp đủ.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo, quyền nghĩa vụ thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 10 năm 2022 anh Đinh Thế Đ có đơn kháng cáo một phần bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư về việc nuôi con chung. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử cho anh Đ được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một trong

hai người con chung là cháu Đinh Bảo Kh hoặc Đinh Bảo Q. Hiện nay anh Đ có đủ điều kiện trực tiếp, chăm sóc nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn chị Bùi Thị H và bị đơn anh Đinh Thế Đ đã thống nhất thỏa thuận như sau: Về con chung anh Đ, chị H có hai con chung là cháu Đinh Bảo Kh và cháu Đinh Bảo Q. Anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo Q, chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo Kh. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở; anh Đ, chị H đã làm bản cam kết thực hiện trách nhiệm của mình. Ngoài ra các đương sự không còn thỏa thuận gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 147; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Sửa bản án sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, theo hướng công nhận sự thỏa thuận của anh Đinh Thế Đ và chị Bùi Thị H về việc nuôi con chung. Về án phí: các đương sự phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Đinh Thế Đ là bị đơn, có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định; hình thức, nội dung đơn kháng cáo đúng theo quy định tại Điều 272, Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy đơn kháng cáo của anh Đinh Thế Đ hợp lệ, nên được xem xét giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm chị Bùi Thị H và anh Đinh Thế Đ đã tự nguyện, thống nhất thỏa thuận như sau: Về con chung chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo Kh, sinh ngày 28/02/2017, anh Đinh Thế Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo Q, sinh ngày 11/01/2019. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở, anh Đ chị H đã làm bản cam kết thực hiện trách nhiệm của mình. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận của anh Đ và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình và Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Sửa bản án sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

[3] Những phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH 14, anh Đ phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 300; khoản 2 Điều 308; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi con khi ly hôn.
2. Sửa bản án sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Về con chung: chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đình Bảo Kh, sinh ngày 28/02/2017; anh Đình Thế Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đình Bảo Q, sinh ngày 11/01/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Khi cần các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Những phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: anh Đình Thế Đ phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm; được trừ số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu số AA/2021/0002212 ngày 07 tháng 10 năm 2022. Anh Đình Thế Đ đã nộp đủ.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 12 năm 2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Hà nội;
- Viện kiểm sát tỉnh Ninh Bình;
- Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư;
- Chi cục THADS huyện Hoa Lư;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV - THA;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Dân sự;
- Lưu Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Sâm